

SỞ GD&ĐT LÀO CAI
ĐỀ THI THỬ

THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023

Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI

Môn thi thành phần: LỊCH SỬ

Thời gian làm bài : 50 phút

(không kể thời gian phát đề)

(Đề thi có 05 trang)

Họ và tên học sinh : Số báo danh Mã đề 324

Câu 1. Cuộc khởi nghĩa nào sau đây nằm trong phong trào Cần vương ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX?

- A. Ba Son. B. Hương Khê. C. Yên Thế. D. Yên Bái.

Câu 2. Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ (1954 – 1975), thắng lợi nào của quân dân miền Nam đã buộc Mĩ phải chấp nhận đàm phán ở Pa-ri bàn về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam?

- A. Đồng khởi (1959 – 1960).
B. Ấp Bắc (1963).
C. Vạn Tường (1965).
D. Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân (1968).

Câu 3. Nghệ thuật đánh điểm của quân đội Việt Nam được thể hiện như thế nào trong chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950?

- A. Chọn Thất Khê là nơi án ngữ Hành lang Đông - Tây của thực dân Pháp.
B. Chọn Đông Khê là nơi quan trọng nhất và tập trung cao nhất binh lực của Pháp.
C. Chọn Đông Khê là nơi có thể đột phá, chia cắt tuyến phòng thủ của quân Pháp.
D. Chọn Cao Bằng là nơi ít quan trọng nên quân Pháp không chú ý phòng thủ.

Câu 4. “*Quá trình tăng lên mạnh mẽ những mối liên hệ, những ảnh hưởng tác động, phụ thuộc lẫn nhau của tất cả các khu vực, các quốc gia, các dân tộc trên thế giới*” là bản chất của

- A. xu thế toàn cầu hóa
B. xu thế đa phương hóa.
C. xu thế khu vực hóa.
D. xu thế quốc tế hóa.

Câu 5. Quốc gia nào đã giúp sức để Chính Phủ Pháp đề ra và triển khai kế hoạch Nava (1953) ở Việt Nam?

- A. Hà Lan. B. Anh. C. Mĩ. D. Tây Đức.

Câu 6. Để khôi phục kinh tế sau chiến tranh, tháng 3/1921 Lê nin và đảng Bôn sé vích đã đề ra chính sách gì?

- A. Ban hành Chính sách mới
B. Ban hành Chính sách kinh tế mới.
C. Ban hành chính sách cộng sản thời chiến.
D. Ban hành hành Sắc lệnh hoà bình và Sắc lệnh ruộng đất.

Câu 7. Ngay sau ngày Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi nhân dân cả nước “*nhường cơm sẻ áo*” nhằm giải quyết

- A. Nạn đói. B. Nạn đói. C. Tài chính. D. Ngoại xâm.

Câu 8. Hai xu hướng bạo động và cải cách trong phong trào yêu nước ở Việt Nam những năm đầu thế kỉ XX không có sự khác biệt về

- A. xu hướng cách mạng. B. phương thức thực hiện.

- C. xác định đối tượng trực tiếp. D. đặc điểm bối cảnh lịch sử.
- Câu 9.** Trong chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947, quân đội Việt Nam giành được thắng lợi ở trận đánh nào sau đây?
 A. Đèo Hải Vân. B. Đèo Bông Lau
 C. Phước Long. D. Đông Khê.
- Câu 10.** Cuộc cách mạng nào sau đây tiêu biểu cho phong trào đấu tranh của nhân dân Châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?
 A. Ấn Độ. B. Việt Nam C. Ai Cập. D. Cuba.
- Câu 11.** Về chính trị, Các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh đã thực hiện một trong những chính sách nào sau đây?
 A. Mở lớp dạy chữ Quốc ngữ. B. Thành lập các đội tự vệ đỏ.
 C. Xóa bỏ các tệ nạn xã hội. D. Xóa nợ cho người nghèo.
- Câu 12.** Chiến thắng nào của quân dân ta mở đầu cho cao trào "Tim Mĩ mà đánh, lưng nguy mà diệt" trên khắp miền Nam?
 A. Vạn Tường. B. Bình Giả.
 C. Ấp Bắc. D. Đồng Xoài.
- Câu 13.** Điều *không* phải là nguyên nhân chung dẫn đến sự phát triển của nền kinh tế Mĩ, Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai?
 A. Tận dụng tốt giá nguyên liệu giá rẻ từ các nước đang phát triển.
 B. Áp dụng thành tựu cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại vào sản xuất.
 C. Vai trò quản lí, điều tiết, thúc đẩy nền kinh tế có hiệu quả của nhà nước.
 D. Các công ty, tập đoàn có sức sản xuất, sức cạnh tranh cao trên thị trường.
- Câu 14.** Chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961 - 1965) của Mĩ ở miền Nam Việt Nam được chỉ huy bằng lực lượng nào sau đây?
 A. Cố vấn Sài Gòn. B. Cố vấn Pháp.
 C. Cố vấn Mĩ. D. Cố vấn Nhật.
- Câu 15.** Trong những năm 1925-1929, phần lớn những học viên của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đều tham gia hoạt động cách mạng ở quốc gia nào sau đây?
 A. Nhật Bản. B. Liên Xô. C. Việt Nam. D. Ấn Độ.
- Câu 16.** Trong giai đoạn 1939-1945, tổ chức nào sau đây được thành lập ở Việt Nam?
 A. Đông Dương cộng sản Đảng
 B. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên
 C. Việt Nam quốc dân đảng
 D. Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân
- Câu 17.** Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), chiến thắng nào quân đội Việt Nam đã làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava?
 A. Chiến dịch Tây Nguyên. B. Chiến dịch Biên giới
 C. Chiến dịch Huế - Đà Nẵng. D. Chiến dịch Điện Biên Phủ.
- Câu 18.** Quốc gia nào sau đây tham dự Hội nghị Ianta (tháng 2-1945)?
 A. Xingapo. B. Anh. C. Campuchia. D. Trung Quốc.
- Câu 19.** Trong những năm 90 của thế kỉ XX, nền kinh tế Mĩ có biểu hiện nào sau đây?
 A. Phát triển nhanh và liên tục.
 B. Khủng hoảng trầm trọng kéo dài.
 C. Trải qua những đợt suy thoái ngắn.
 D. Phát triển thần kì.

Câu 20. Việt Nam Quốc dân đảng ra đời trên cơ sở hạt nhân đầu tiên là tổ chức nào sau đây?

- A. Cường học thư xã. B. Quan hải tòng thư.
- C. Việt Nam nghĩa đoàn. D. Nam đồng thư xã.

Câu 21. Nội dung nào sau đây phản ánh *không* đúng về phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Góp phần làm "xói mòn" và tan rã trật tự 2 cực Ianta.
- B. Làm thay đổi căn bản bộ mặt của châu Á.
- C. Góp phần làm thay đổi bản đồ chính trị thế giới.
- D. Đều đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.

Câu 22. Năm 1972, Liên Xô và Mĩ kí kết Hiệp ước về việc hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM) và Hiệp định hạn chế vũ khí tiến công chiến lược (SALT-1) đã

- A. góp phần làm giảm tình trạng căng thẳng trong quan hệ quốc tế.
- B. chuyển quan hệ hai nước từ thế đối đầu sang đồng minh chiến lược.
- C. làm cho các khối quân sự đối đầu ở châu Âu bị giải thể hoàn toàn.
- D. làm cho toàn cầu hóa trở thành một xu thế trong quan hệ quốc tế.

Câu 23. Hiệp ước Bali (tháng 2 - 1976) của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã

- A. xác định những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước.
- B. tuyên bố xây dựng ASEAN thành một cộng đồng vững mạnh.
- C. thông qua quyết định kết nạp Brunây vào tổ chức ASEAN.
- D. thông qua quyết định kết nạp Mianma vào tổ chức ASEAN.

Câu 24. *Giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ, làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm là ý nghĩa của*

- A. chiến thắng Bình Giả (12/1964).
- B. chiến thắng Ấp Bắc (2/1961).
- C. phong trào Đồng Khởi (1959-1960).
- D. việc phá "ấp chiến lược" (1961-1963).

Câu 25. Sau khi ký Hiệp định Pari (1973), chính quyền Sài Gòn mở những cuộc "bình định-lấn chiếm" vùng giải phóng. Vì thế, quân dân ta phải

- A. tiếp tục con đường cách mạng bạo lực.
- B. ngừng đàm phán và ngừng bắn.
- C. chuyển sang đấu tranh chính trị hòa bình.
- D. chuyển sang thế giữ gìn lực lượng.

Câu 26. Sau chiến tranh thế giới 2, quốc gia nào có sản lượng nông nghiệp bằng hai lần sản lượng của năm nước Tây Đức, Italia, Nhật, Anh, Pháp cộng lại?

- A. Mĩ. B. Hi Lạp. C. Triều Tiên. D. Bỉ.

Câu 27. Sự kiện bản "Yêu sách của nhân dân An Nam" không được Hội nghị Vécxai chấp nhận (tháng 6-1919) để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam?

- A. Các diễn đàn quốc tế không thể giải quyết được vấn đề dân tộc.
- B. Nội lực là yếu tố quyết định trong cuộc đấu tranh giành quyền dân tộc.
- C. Muốn giải phóng dân tộc phải có sự ủng hộ của nhân dân chính quốc.
- D. Để giải phóng dân tộc không được dựa vào sự giúp đỡ của bên ngoài.

Câu 28. Trong những năm 1950-1973, Liên Xô là nước đi đầu thế giới trong lĩnh vực

- A. điện hạt nhân. B. công nghệ phần mềm.
- C. công nghiệp nhẹ. D. nông nghiệp.

Câu 29. Quá trình xây dựng hậu phương trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1951-1953) ở Việt Nam đạt được thành quả nào sau đây?

- A. Xây dựng tiềm lực kháng chiến kết hợp với đem lại quyền lợi cho nông dân.
- B. Hoàn thành mục tiêu “người cày có ruộng” ngay trong kháng chiến.
- C. Vừa xóa bỏ tất cả các giai cấp bóc lột vừa tạo dựng mầm mống cho chế độ mới.
- D. Hoàn thành công cuộc cải tạo quan hệ sản xuất trong kháng chiến.

Câu 30. Nội dung nào sau đây là ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam (1975-1976)?

- A. Đánh dấu việc hoàn thành thống nhất các tổ chức chính trị
- B. Là điều kiện trực tiếp để Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN
- C. Tạo điều kiện để tăng cường an ninh quốc phòng của đất nước
- D. Tạo điều kiện hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc

Câu 31. Thực tiễn của Cách mạng tháng Tám (1945) và hai cuộc kháng chiến chống xâm ngoại xâm (1945 - 1975) ở Việt Nam cho thấy hình thức cao nhất của đấu tranh chính trị là

- A. xung kích cùng quân đội để tự giải phóng.
- B. nổi dậy của quần chúng giành quyền làm chủ.
- C. đấu tranh hòa bình, công khai, hợp pháp.
- D. đấu tranh bí mật, bất hợp tác với kẻ thù.

Câu 32. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo (đầu năm 1930) và Luận cương chính trị do Trần Phú soạn thảo (10 – 1930) đều xác định

- A. lực lượng của cách mạng tư sản dân quyền bao gồm toàn bộ dân tộc.
- B. nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng là giải phóng dân tộc.
- C. nhiệm vụ cách mạng là xóa bỏ ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc.
- D. lực lượng của cách mạng chỉ có công nhân và nông dân.

Câu 33. Phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam trong những năm 1919 - 1925 có điểm mới nào so với các phong trào yêu nước trước năm 1919?

- A. Tập trung giải quyết nhiệm vụ giải phóng dân tộc.
- B. Mang tính thống nhất cao do công nhân làm nòng cốt.
- C. Chịu sự chi phối của hệ tư tưởng cách mạng vô sản.
- D. Có sự lãnh đạo của các lực lượng xã hội mới.

Câu 34. Nhận định nào sau đây là đúng về Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941)?

- A. Sự trở về đầy đủ với tư tưởng cốt lõi trong Cương lĩnh chính trị.
- B. Sự trở về đầy đủ với tư tưởng cốt lõi trong Luận cương chính trị.
- C. Đưa nhân dân ta vào thời kì đấu tranh cho dân sinh, dân chủ.
- D. Là nguyên nhân quyết định thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945.

Câu 35. Nguyên nhân sâu xa quyết định sự bùng nổ của nhiều cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam trong 30 năm đầu thế kỉ XX là

- A. sự ủng hộ của Liên Xô và các lực lượng tiến bộ trên thế giới.
- B. mâu thuẫn gay gắt giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.
- C. sự trưởng thành nhanh chóng của lực lượng cách mạng Việt Nam.
- D. sự suy yếu của nước Pháp sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.

Câu 36. Nội dung nào sau đây *không* phải là ý nghĩa của phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam?

- A. Cán bộ, đảng viên được rèn luyện và trưởng thành hơn.

- B. Là cuộc tập dượt lần hai cho Cách mạng tháng Tám.
- C. Quân chúng được đấu tranh dưới nhiều hình thức.
- D. Thành lập lực lượng vũ trang trên phạm vi cả nước.

âu 37. Nhận xét nào sau đây đúng về sự chuyển biến của nền kinh tế Việt Nam qua cuộc khai thác thuộc địa của thực dân Pháp?

- A. Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa được du nhập và hoàn chỉnh.
- B. Các yếu tố kinh tế tư bản xuất hiện đan xen cùng các yếu tố kinh tế phong kiến.
- C. Các yếu tố kinh tế tư bản phát triển độc lập với các yếu tố kinh tế phong kiến.
- D. Các yếu tố kinh tế phong kiến bao trùm toàn bộ nền kinh tế.

âu 38. Phong trào cách mạng 1930-1931, phong trào dân chủ 1936-1939 và phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945 ở Việt Nam đều khẳng định trong thực tiễn

- A. vai trò xung kích của lực lượng vũ trang trong hỗ trợ quân chúng đấu tranh chính trị.
- B. sức mạnh của lực lượng chính trị khi được kết hợp chặt chẽ với lực lượng vũ trang.
- C. tầm quan trọng của công tác xây dựng lực lượng chính trị và căn cứ địa cách mạng.
- D. khả năng cách mạng to lớn của quần chúng nhân dân khi được tổ chức và giác ngộ.

âu 39. Quốc gia nào sau đây là thù phạm gây ra cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945)?

- A. Cu Ba. B. Ai Cập. C. Áo. D. Đức.

âu 40. Từ tiến hành cuộc đấu tranh chính trị phát triển lên khởi nghĩa rồi chiến tranh giải phóng là tiến trình của phong trào đấu tranh nào sau đây ở Việt Nam?

- A. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954).
- B. Phong trào giải phóng dân tộc (1939-1945).
- C. Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước ở miền Nam (1954-1975).
- D. Cuộc đấu tranh chống thù trong giặc ngoài (1945-1946).

-----Hết-----